

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **88**/2024/HS-ST
Ngày: 15/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- **Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Năng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phi Hùng

Bà Đặng Thị Liễu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Na - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Thảo Nguyên- Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 08 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Thế A, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 19/4/1985 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khối phố C, thị trấn N, huyện D, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Thế V (sinh năm: 1960) và bà Đoàn Thị H (sinh năm 1964); Có vợ Trần Thị Thanh T (sinh năm 1986); Có 2 con: sinh năm 2014 và 2016.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo là Đảng viên. Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Ông Suiunbaev B, sinh ngày 26/3/1995; Quốc tịch: Kyrgyzstan; Số hộ chiếu: PE 9004931; Nơi ở tại Việt Nam: Số C, phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

* **Người phiên dịch:** Bà Phạm Ngọc Thu T1, phiên dịch viên tiếng Anh. Vắng mặt.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Bùi Tấn V1, sinh năm 1985; Nơi cư trú: B, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Khối phố C, thị trấn N, Thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Suiunbaev B thuê căn nhà số C, phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng của Bùi Tấn V1 để ở.

Khoảng 10 giờ ngày 02/4/2024, Trần Thế A điều khiển xe mô tô Honda biển kiểm soát 92F1-568.21 đến số nhà trên để sửa nhà theo yêu cầu của Bùi Tấn V1. Quá trình làm việc tại tầng 2, lợi dụng lúc ông Suiunbaev B đang ngủ ở tầng 3 nên Thế A lấy trộm 01 ti vi Sam sung, 01 máy MAC mini2, 01 bàn phím, 01 chuột máy tính hiệu Apple rồi sau đó điều khiển xe mô tô hiệu Airblde màu đen, biển kiểm soát 92F1-568-21 chở về nhà tại khối phố C, thị trấn N, huyện D, tỉnh Quảng Nam cất giấu. Đến 15 giờ cùng ngày ông Suiunbaev B ngủ dậy thì phát hiện mất tài sản trên nên đến Công an phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng trình báo sự việc.

Ngày 05/4/2024 Cơ quan Công an đến nhà Thế A để hỏi về vụ mất trộm tài sản tại nơi Thế A đến sửa nhà của ông Suiunbaev B thì Thế A khai nhận hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp tài sản đã lấy trộm.

* Tang vật thu giữ:

- 01 ti vi nhãn hiệu Sam sung 55 inch màu đen.
- 01 máy MAC mini2 ghi bạc.
- 01 bàn phím vi tính màu trắng.
- 01 chuột máy tính hiệu Apple màu trắng.
- 01 xe mô tô hiệu Airblde màu đen, biển kiểm soát 92F1-568-21; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe tên Trần Thế Anh;

* Tại Kết luận định giá tài sản số 35 ngày 23/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự quận N, thành phố Đà Nẵng kết luận:

- + 01 ti vi nhãn hiệu Sam sung 55 inch có trị giá: 9.600.000 đồng.
- + 01 máy MAC mini2 có trị giá: 15.920.000 đồng.
- + 01 bàn phím vi tính màu trắng có trị giá: 960.000 đồng.
- + 01 chuột máy tính hiệu Apple màu trắng có trị giá: 1.200.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản: **27.680.000 đồng.**

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Thế A như cáo trạng số 123/CT-VKSĐN-P2 ngày 22/7/2024 và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Thế A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thế A mức án từ 06 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Thế A đã bồi thường cho bị hại 10.000.000 đồng; bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị HĐXX tịch thu sung công quỹ nhà nước 1/2 giá trị xe mô tô biển kiểm soát 92F1-568-21.

- Bị cáo Trần Thế A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin được hưởng án treo để bị cáo tiếp tục đi làm, nuôi vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng:* Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thế A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 10 giờ ngày 02/4/2024 tại nhà số C, phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng; Trần Thế A có hành vi trộm cắp của ông Suiunbaev B 01 ti vi Sam sung, 01 máy MAC mini2, 01 bàn phím, 01 chuột máy tính hiệu Apple có tổng giá trị: 27.680.000 đồng.

Hành vi nói trên của bị cáo Trần Thế A đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã thu hồi trả cho bị hại và tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; gia đình bị cáo có công với Cách mạng đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, được HĐXX áp dụng cho bị cáo khi lượng hình. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, nên đủ điều kiện được hưởng án treo quy định tại Điều 65 BLHS, vì vậy HĐXX thấy không nhất thiết phải

cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao về địa phương quản lý cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo Trần Thế A đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 10.000.000 đồng; bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Airblde màu đen, biển kiểm soát 92F1-568-21; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe tên Trần Thế A. Xét thấy, xe trên mua vào năm 2022. Đây là tài sản chung hình thành trong thời kỳ hôn nhân giữa bị cáo và vợ là chị Trần Thị Thanh T, bị cáo dùng vào việc chở tài sản trộm cắp, nên cần tịch thu 1/2 giá trị xe để sung công quỹ Nhà nước.

[7] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thế A phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**.

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trần Thế A **12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách 24 tháng (hai mươi bốn tháng) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 15/8/2024.

Tuyên giao bị cáo Trần Thế A về UBND thị trấn N, huyện D, tỉnh Quảng Nam để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước trị giá 1/2 xe mô tô hiệu Airblde màu đen, biển kiểm soát 92F1-568-21 (kèm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe tên Trần Thế A).

Hiện Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/8/2024.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thế A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân TP. Đà Nẵng;
- VKS nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV-CATP. Đà Nẵng;
- PC 45 - CQCSĐT CA TP. Đà Nẵng;
- Cục thi hành án dân sự TP. Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Bị cáo; bị hại;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Đỗ Thị Thúy Năng**

